

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ SỐ 3**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I (3 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

Những ngón chân của bố khum khum, lúc nào cũng như bám vào đất để khỏi trơn ngã. Người ta nói “đấy là bàn chân vất vả”. Gan bàn chân bao giờ cũng xám xịt và lở rỗ, bao giờ cũng khuyết một miếng, không đầy đặn như gan bàn chân người khác. Mu bàn chân mốc trắng, bong da từng bãi, lại có nốt lấm tấm. Đêm nào bố cũng ngâm nước nóng hòa muối, gãi lầy gãi để ròi xỏ vào đôi guốc mộc. Khi ngủ bố rên, rên vì đau mình, nhưng cũng rên vì nhức chân. Rượu tê thấp không tài nào xoa bóp khỏi. Bố đi chân đất. Bố đi ngang dọc đông tây đâu đâu con không hiểu. Con chỉ thấy ngày nào bố cũng ngâm chân xuống nước xuống bùn để câu quăng. Bố tắt bật đi từ khi sương còn dẫm ngọn cây ngọn cỏ. Khi bố về cũng là lúc cây cỏ dẫm sương đêm. Cái thùng câu bao lần chà đi xát lại bằng sắn thuyền. Cái ống câu nhẵn mòn, cái cần câu bóng dầu tay cầm. Con chỉ biết cái hòm đồ nghề cất tóc sực mùi dầu máy tra tông-đơ, cái ghế xếp bao lần thay vải, nó theo bố đi xa lắm. Bố ơi! Bố chữa làm sao được lành lặn đôi bàn chân ấy: đôi bàn chân dầm sương dãi nắng đã thành bệnh.

Câu 1 (0,5 điểm): Đoạn trích trên đã sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

- A. Biểu cảm
- B. Tự sự
- C. Miêu tả
- D. Thuyết minh

Câu 2 (0,5 điểm): Đặc điểm nổi bật ở bố được người kể tập trung miêu tả, bày tỏ tình cảm, cảm xúc là?

- A. Mu bàn chân
- B. Mu bàn chân
- C. Những ngón chân
- D. Đôi bàn chân

Câu 3 (0,5 điểm): Các từ: *khum khum, lở rỗ, đâu đâu, vất vả, tắt bật, lành lặn* thuộc loại từ gì?

- A. Từ láy
- B. Từ đơn
- C. Từ ghép
- D. Từ nhiều nghĩa

Câu 4 (0,5 điểm): Câu văn: “*Bố tắt bật đi từ khi sương còn đẫm ngọn cây ngọn cỏ*”, thành phần câu nào được mở rộng bằng một cụm từ?

- A. Thành phần chủ ngữ và vị ngữ
- B. Thành phần vị ngữ và trạng ngữ
- C. Thành phần chủ ngữ và trạng ngữ
- D. Thành phần chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ

Câu 5 (0,5 điểm): Trong đoạn: “*Đêm nào bố cũng ngâm nước nóng hòa muối, gãi lấy gãi để rồi xỏ vào đôi guốc mộc. Khi ngủ bố rên, rên vì đau mình, nhưng cũng rên vì nhức chân*” có mấy phó từ?

- A. 1 phó từ
- B. 2 phó từ
- C. 3 phó từ
- D. 4 phó từ

Câu 6 (0,5 điểm): Đoạn văn trên đã thể hiện tình cảm gì của người viết đối với người bố của mình?

- A. Trân trọng những tình cảm mà bố đã dành cho gia đình
- B. Thương đôi bàn chân vất vả của bố đã dãi nắng dầm sương lo lắng cho gia đình
- C. Lo lắng đôi bàn chân bị bệnh của bố, thấu cảm trước những vất vả của bố
- D. Yêu thương, trân trọng, biết ơn bố – người đã hi sinh thầm lặng cả cuộc đời cho gia đình

Phần II (7 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Nêu nội dung chính của đoạn trích?

Câu 2 (5 điểm): Nêu cảm nghĩ về bài thơ Tiếng gà trưa của Xuân Quỳnh.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần I:**Câu 1 (0,5 điểm):** Đoạn trích trên đã sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

- A. Biểu cảm
- B. Tự sự
- C. Miêu tả
- D. Thuyết minh

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn văn, chú ý giọng văn, lời kể của nhân vật

Lời giải chi tiết:

Đoạn trích sử dụng phương thức biểu đạt chính: tự sự

=> Đáp án: B

Câu 2 (0,5 điểm): Đặc điểm nổi bật ở bố được người kể tập trung miêu tả, bày tỏ tình cảm, cảm xúc là?

- A. Mu bàn chân
- B. Mu bàn chân
- C. Những ngón chân
- D. Đôi bàn chân

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn văn, chú ý câu văn cuối

Lời giải chi tiết:

Đặc điểm nổi bật ở bố được người kể tập trung miêu tả, bày tỏ tình cảm, cảm xúc là đôi bàn chân

=> Đáp án: D

Câu 3 (0,5 điểm): Các từ: *khum khum, lổ rổ, đầu đầu, vát vát, tát bát, lành lặn* thuộc loại từ gì?

- A. Từ láy
- B. Từ đơn
- C. Từ ghép
- D. Từ nhiều nghĩa

Phương pháp giải:

Dựa vào khái niệm từ láy

Lời giải chi tiết:

Các từ: *khum khum, lỗ rỗ, đầu đầu, vất vả, tát bật, lành lặn* thuộc loại từ láy

=> Đáp án: A

Câu 4 (0,5 điểm): Câu văn: “*Bố tát bật đi từ khi sương còn ẩm ngọn cây ngọn cỏ*”, thành phần câu nào được mở rộng bằng một cụm từ?

- A. Thành phần chủ ngữ và vị ngữ
- B. Thành phần vị ngữ và trạng ngữ
- C. Thành phần chủ ngữ và trạng ngữ
- D. Thành phần chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ

Phương pháp giải:

Đọc kĩ câu văn, chú ý trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ

Lời giải chi tiết:

Thành phần câu được mở rộng bằng một cụm từ là chủ ngữ và trạng ngữ

=> Đáp án: C

Câu 5 (0,5 điểm): Trong đoạn: “*Đêm nào bố cũng ngâm nước nóng hòa muối, gãi lấy gãi để rồi xỏ vào đôi guốc mộc. Khi ngủ bố rên, rên vì đau mình, nhưng cũng rên vì nhưc chân*” có mấy phó từ?

- A. 1 phó từ
- B. 2 phó từ
- C. 3 phó từ
- D. 4 phó từ

Phương pháp giải:

Dựa vào khái niệm phó từ

Lời giải chi tiết:

Có 3 phó từ

=> Đáp án: C

Câu 6 (0,5 điểm): Đoạn văn trên đã thể hiện tình cảm gì của người viết đối với người bố của mình?

- A. Trân trọng những tình cảm mà bố đã dành cho gia đình
- B. Thương đôi bàn chân vất vả của bố đã dãi nắng dầm sương lo lắng cho gia đình
- C. Lo lắng đôi bàn chân bị bệnh của bố, thấu cảm trước những vất vả của bố
- D. Yêu thương, trân trọng, biết ơn bố – người đã hi sinh thầm lặng cả cuộc đời cho gia đình

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn văn, chú ý biểu cảm, cảm xúc của người viết

Lời giải chi tiết:

Đoạn văn thể hiện tình yêu thương, trân trọng, biết ơn bố – người đã hi sinh thầm lặng cả cuộc đời cho gia đình

=> Đáp án: D

Phần II (7 điểm)**Câu 1 (2 điểm):**

Nêu nội dung chính của đoạn trích?

Phương pháp giải:

Đọc kĩ và nêu nội dung chính

Lời giải chi tiết:

Thể hiện tình cảm kính trọng, yêu thương, lòng biết ơn sâu nặng của người con đối với đức hi sinh thầm lặng của bố. Bố đã hi sinh lặng thầm vì cuộc sống của chúng ta, những khó nhọc, gánh nặng một mình bố âm thầm đi qua mà không bao giờ lên tiếng cho chúng ta biết những khó nhọc ấy

Câu 2 (5 điểm):

Nêu cảm nghĩ về bài thơ Tiếng gà trưa của Xuân Quỳnh

Phương pháp giải:

Nêu suy nghĩ của em

Lời giải chi tiết:

1. Mở bài

- Giới thiệu khái quát về tác giả Xuân Quỳnh: là nhà thơ nữ xuất sắc trong nền thơ hiện đại Việt Nam. Thơ Xuân Quỳnh thường viết về những tình cảm gần gũi, bình dị trong đời sống gia đình và cuộc sống thường ngày, biểu lộ những rung cảm và khát vọng của một trái tim phụ nữ chân thành, tha thiết và đắm thắm

- Giới thiệu về bài thơ “Tiếng gà trưa”: bài thơ được viết trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ. Chủ đề bài thơ gợi lại những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu.

2. Thân bài

a. Tiếng gà trưa trên đường hành quân

- Hoàn cảnh: trên đường hành quân xa, dừng chân bên xóm nhỏ, người chiến sĩ chợt nghe tiếng gà nhảy ổ, tiếng gà đã gợi về những kỉ niệm tuổi thơ thật êm đềm, đẹp đẽ.

- Âm thanh tiếng gà trưa: “Cục...cục tác cục ta”

⇒ Âm thanh tự nhiên, chân thực

- Nghệ thuật điệp từ, ẩn dụ chuyển đổi cảm giác:

+ Nghe xao động nắng trưa

+ Nghe bàn chân đỡ mỏi

+ Nghe gọi về tuổi thơ

⇒ Tiếng gà trưa gợi về kỉ niệm tuổi thơ, tình cảm xóm làng và xua tan những vất vả, mệt nhọc trên đường hành quân.

b. Tiếng gà trưa gợi lại những kỉ niệm thời thơ ấu

*Những kỉ niệm tuổi thơ:

- Hình ảnh: gà mái mơ, mái vàng và ổ trứng hồng đẹp như tranh "Ổ rom hồng những trứng/
Này con gà mái mơ ..."

- Kỉ niệm: tò mò xem gà đẻ bị bà mắng “- Gà đẻ mà mày nhìn/ Rồi sau này lang mặt...”

- Hình ảnh bà đầy yêu thương, chất chiu, dành dụm từng quả trứng cho cháu "Tay bà khum soi trứng/
Dành từng quả chất chiu "

- Niềm vui và mong ước nhỏ bé của tuổi thơ: được quần áo mới từ việc bán gà

⇒ Những kỉ niệm tuổi thơ bình dị, gần gũi, hồn nhiên không thể nào quên của gia đình làng quê Việt Nam.

***Hình ảnh người bà và tình bà cháu:**

- Bà mắng: “Gà đẻ...mặt”

⇒ Lời mắng xuất phát từ tình yêu thương, sự quan tâm, chăm sóc của bà dành cho cháu

- Bà chắt chiu trong cảnh nghèo khó, dành trọn vẹn tình yêu thương, sự chăm lo cho cháu: “Tay bà khum soi trứng ... Cháu được quần áo mới”

⇒ Tình bà cháu thật sâu nặng, thấm thiết, bà chắt chiu, chăm lo, quan tâm cho cháu, cháu luôn yêu thương, kính trọng bà

c. Tiếng gà trưa gợi những suy tư: đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương đất nước:

- Tiếng gà trưa với những kỉ niệm đẹp về tuổi thơ, hình ảnh thân thương của bà đã cùng người chiến sĩ vào cuộc chiến đấu.

- Những kỉ niệm đẹp của tuổi thơ như tiếp thêm sức mạnh cho người chiến sĩ chiến đấu vì Tổ quốc và cũng vì người bà thân yêu của mình: " Cháu chiến đấu hôm nay/ Vì lòng yêu Tổ quốc/ Bà ơi, cũng vì bà..."

- Qua những kỉ niệm đẹp được gợi lại, bài thơ đã biểu lộ tâm hồn trong sáng, hồn nhiên của người cháu với hình ảnh người bà đầy lòng yêu thương, chắt chiu dành dụm chăm lo cho cháu.

- Tình cảm bà cháu đẹp đẽ và thiêng liêng ấy đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương, đất nước của mỗi chúng ta. Tình yêu quê hương, đất nước, tình yêu Tổ quốc bắt nguồn từ những tình cảm gia đình thật gần gũi, thân thương và cũng thật sâu sắc. Những tình cảm thiêng liêng, gần gũi ấy như tiếp thêm sức mạnh cho người chiến sĩ, như tiếp thêm sức mạnh cho mỗi người để chiến thắng...

3. Kết bài

- Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ:

+ Nội dung: Tiếng gà trưa đã gợi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm gia đình đã làm sâu sắc thêm tình quê hương đất nước

+ Nghệ thuật: thể thơ 5 chữ, điệp ngữ, hình ảnh thơ bình dị, gần gũi...

- Cảm nghĩ của bản thân về tình bà cháu.

Loigiaihay.com